

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày 16/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Duy Hiền,
2. Bà Bùi Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Đức Gi, sinh năm 1967 tại huyện TK, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Thôn M, xã Q, huyện TK, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị C; có vợ là bà Nguyễn Thị Qu và 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo tại ngoại và đang chấp hành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

* Bị hại: Cháu Phạm Thị H, sinh ngày 25/02/2009; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương. (Đã chết)

* Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Phạm Thế H, sinh năm 1983; bà Đinh Thị N, sinh năm 1983. Điều trú tại: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương (là bố mẹ của bị hại), (ông H và bà N vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* Nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ AT; Địa chỉ trụ sở: Số x, phố Ng, phường HT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số y, phố HBT, phường QT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Chức vụ: Giám đốc (bà V vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: (đều vắng mặt)

- Cháu Phạm Quang H1, sinh năm 2009; Địa chỉ: Thị tứ L, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thế G; Trú tại: Thị tứ L, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Cháu Phạm Thị D, sinh năm 2009; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kh, trú tại: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Ông Phạm Đình Ng, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Ông Phạm Văn R, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu dân cư LQ, phường Th, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Ông Phạm Thành L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn QB, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức Gi có giấy phép lái xe ô tô số 300009300265 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 09/7/2019, có giá trị đến ngày 09/7/2024; được Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ AT (được viết tắt là Công ty AT), địa chỉ: : Số x, phố Ng, phường HT, thành phố H, tỉnh Hải Dương; người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Hồng V, chức vụ: Giám đốc, ký hợp đồng lao động số 15 ngày 11/11/2019, nhiệm vụ vận chuyển bê tông thương phẩm từ trạm trộn bê tông AT tại xã K, huyện TK, tỉnh Hải Dương đi giao cho khách hàng trong (ngoài) tỉnh.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2019, Phạm Đức Gi điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, biển kiểm soát: 34C- 058.66 chở bê tông từ Trạm trộn bê tông AT tại xã K, huyện TK, tỉnh Hải Dương đến đường tỉnh lộ 393, hướng thị trấn G, huyện G đi qua xã L, huyện G để sang Trạm bơm xã C, huyện BG, tỉnh Hải Dương. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Gi điều khiển xe ô tô đến Km 4+500 đường 393, thuộc địa phận thị tứ L, xã L, huyện G. Giao phát hiện ở phía trước cùng chiều cách khoảng 10mét có một chiếc xe đạp màu hồng do cháu Phạm Thị H, sinh ngày 25/02/2009 ở thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương điều khiển đi học về và phía trước ngược chiều có xe ô tô màu đen (*không rõ biển kiểm soát*) điều khiển đang đi đến, cách xe ô tô của Gi khoảng 15 mét. Gi tiếp tục điều khiển xe ô tô vượt xe đạp của cháu H, cùng lúc này xe ô tô màu đen cũng điều khiển đến ngang hàng với xe ô tô của Gi. Thấy vậy, Gi đánh lái sang phải để tránh xe ô tô ngược chiều. Do Gi điều khiển xe ô tô vượt không đảm bảo an toàn, không nhường đường khi tránh xe ngược chiều nên phần bên phải xe ô tô do Gi điều khiển đã va chạm vào xe đạp của cháu H, làm xe đạp đổ và cháu H bị ngã xuống đường, mặt ngoài bánh trước lốp sau bên phải xe ô tô chèn lên gác- ba- ga xe đạp và phần bên trái của cháu H.

Gi nhìn qua gương chiếu hậu phát hiện cụm bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua người cháu H, cháu H và xe ngã đổ xuống đường nhưng bị cáo không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Khi xe ô tô do bị cáo Gi điều khiển đến khu vực Ủy ban nhân dân xã PT, huyện G, cách vị trí

xảy ra tai nạn khoảng 03 km thì bị anh Phạm Đình N, sinh năm 1981 trú tại thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô đuổi theo vượt lên, yêu cầu dừng lại. Vụ án được điều tra làm rõ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn: Mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, không có gì ảnh hưởng đến tầm quan sát của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, mặt đường rộng 5,7mét, tiếp giáp với mép đường nhựa bên trái là lề đất rộng 1,2mét, tiếp giáp với mép đường nhựa bên phải là lề đất và bê tông trật rộng 1,5mét; giữa đường có vạch kẻ sơn nét đứt màu vàng chia đôi lòng đường. Tại hiện trường để lại vết máu dạng vũng của cháu H kích thước (0,45x0,35)m. Mặt ngoài bánh trước lốp sau bên phải xe ô tô BKS: 34C- 058.66 sau khi chèn lên gác-ba-ga xe đạp đã để lại vết trà xước kích thước (0,15x0,10)m. Tại vị trí vết trà xước này còn để lại chất màu hồng là màu sơn xe đạp của cháu H.

Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Cháu H bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương sau đó chuyển Bệnh viện Việt Đức nhưng do thương tích nặng đến ngày 06/12/2019 cháu H tử vong. Xe đạp bị hư hỏng.

Tại cơ quan điều tra, Giao đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 297/GĐPY ngày 13/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Nguyên nhân cháu Phạm Thị H chết: Đa chấn thương, vết thương đã phẫu thuật cấp cứu không hồi phục (vỡ xương chậu phức tạp, chảy máu khoang bụng, tổn thương bàng quang và các quai ruột; chấn thương ngực dẫn lưu khoang màng phổi; vết thương bên trái để lộ xương chậu gãy vỡ).

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc đã kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 chiếc xe đạp (loại xe mini nữ, màu sơn hồng đã qua sử dụng, lắp ráp tại Việt Nam, đã bị hư hỏng) là 290.000đồng (hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc; về hình ảnh camera dữ liệu ghi thu trong USB xác định lỗi va chạm trên đường giữa xe ô tô bị cáo điều khiển và chiếc xe đạp do cháu H điều khiển và nguyên nhân dẫn đến cháu H tử vong. Bị cáo đã khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ chi phí cứu chữa, mai táng, tổn thất tinh thần, sửa chữa xe đạp..., với tổng số tiền là 200.000.000đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Công ty AT xác định đã nhận lại chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, loại xe trộn bê tông, biển kiểm soát 34C-058.66 và không có ý kiến hay đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 06/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc truy tố Phạm Đức Giao về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38, 41 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đức Giao phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Phạm Đức Gi từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 12 tháng đến 15 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù; Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết; Về vật chứng: Tạm quản lý 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp mang tên Phạm Đức Gi; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ thái độ ăn năn, ân hận, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng; bị cáo nói lời sau cùng xin lỗi cháu H và gia đình cháu, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Những người tham gia tố tụng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị hại, nguyên đơn dân sự và người làm chứng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, người đại diện theo pháp luật của bị hại và nguyên đơn dân sự đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Như vậy, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan, khám nghiệm tử thi, lời khai của đại diện bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Phạm Đức Gi được cấp Giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, là nhân viên hợp đồng lái xe thuê cho Công ty AT, địa chỉ: Số x, phố Ng, phường HT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2019, Phạm Đức Gi điều khiển xe ô tô tải 34C- 058.66 của Công ty AT đi trên đường quốc lộ 393 theo hướng thị trấn G, huyện G đi qua xã L, huyện G. Khi đến Km số 4+500 thuộc địa phận thị tứ L, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương, do bị cáo vượt xe đang đi cùng chiều không đảm bảo an toàn, không nhường đường khi tránh xe ngược chiều nên mặt ngoài bánh trước lốp sau bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển đã chèn lên gác-ba-ga xe đạp của cháu Phạm Thị H, sinh ngày 25/02/2009 ở thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương điều khiển phía trước cùng chiều, làm xe đạp đổ, cháu H ngã xuống đường. Sau đó, Gi tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, cách vị trí tai nạn khoảng 03km nhằm bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm và chỉ dừng xe lại khi có người khác yêu cầu. Hậu quả cháu Phạm Thị H bị thương nặng và tử vong ngày 06/12/2019, chiếc xe đạp mini bị hư hỏng, giá trị tài sản bị thiệt hại là 290.000đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Đức Gi đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14; Điểm c khoản 2 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, cụ thể: Điều 14. “2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”. Điều 17. “2. Các trường hợp nhường đường khi tránh nhau quy định như sau:... c) Xe nào có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật đi trước”.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học Luật Giao thông đường bộ và được cấp Giấy phép lái xe ô tô hạng C hợp lệ, nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ, đi trên đoạn đường gần khu dân cư, gần trường học, bị cáo không chú ý quan sát, vượt xe đi cùng chiều và tránh xe đi ngược chiều không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, làm hư hỏng tài sản của người khác (giá trị thiệt hại 290.000đồng). Sau khi gây tai nạn, bị cáo tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS. Bị cáo bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố về tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, góp phần lập lại trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc

phục hậu quả đối với gia đình bị hại; gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Đối chiếu với quy định tại Điều 54 BLHS cần áp dụng để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề xuất của đại diện VKSND huyện Gia Lộc là phù hợp, không nhất thiết phải xử bị cáo theo mức trong khung hình phạt của điều luật quy định để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và có động lực cải tạo tốt. Như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nếu để bị cáo tiếp tục hành nghề lái xe ô tô có thể gây nguy hại cho xã hội, do đó HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong khoảng thời gian nhất định, là phù hợp với quy định tại Điều 32, Điều 41, khoản 5 Điều 260 BLHS.

[8] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường dân sự cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000đồng, những người đại diện cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Gia đình bị hại cũng đã nhận lại chiếc xe đạp mini; Nguyên đơn dân sự xác định: Công ty đã nhận lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-058.66 và không yêu cầu bồi thường hay đề nghị gì khác. Xét các bên đã tự nguyện, thỏa thuận giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự; việc trả lại xe ô tô và chiếc xe đạp cho chủ sở hữu của cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 300009300265 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 09/7/2019 mang tên Phạm Đức Gi: Bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô nên cần lưu giữ bản chính Giấy phép lái xe ô tô trong hồ sơ vụ án. Sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung mà giấy phép lái xe vẫn còn giá trị sử dụng, nếu bị cáo có đơn xin lại thì Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 USB dữ liệu có hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã được niêm phong trong phong bì dán kín theo quy định, tiếp tục được lưu vào trong hồ sơ vụ án làm căn cứ chứng minh tội phạm.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 41, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Gi phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Gi 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phạm Đức Gi hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Tạm giữ 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 300009300265 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 09/7/2019, có giá trị đến ngày 09/7/2024 mang tên Phạm Đức Gi. Sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung, nếu Giấy phép lái xe vẫn còn giá trị sử dụng, bị cáo có đơn xin lại thì Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trả lại tài liệu này cho bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Đức Gi phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2020). Những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Mai